

AN TÀI LIỆU GIỚI THIỆU
Về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN năm 2015

Ngày 26/11/2019, tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kiểm toán nhà nước gồm 3 điều:

Điều 1: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước, trong đó quy định về các nội dung sửa đổi, bổ sung; các khoản được sắp xếp theo thứ tự tương ứng với trật tự các điều, khoản, điểm của Luật KTNN 2015.

Điều 2: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ tụng hành chính số 93/2015/QH 13, trong đó quy định về các nội dung sửa đổi mang tính thủ tục tổ tụng hành chính các nội dung liên quan đến lĩnh vực kiểm toán nhà nước mà Luật Tổ tụng hành chính chưa quy định.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước gồm các nội dung chính như sau:

1. Về cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán

Luật KTNN năm 2015 chưa quy định rõ về cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan dẫn đến quá trình thực hiện Luật có khó khăn, vướng mắc. Do vậy, để khắc phục hạn chế nêu trên, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN đã giải thích rõ cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán tại khoản 3a Điều 3 (quy định tại khoản 1 Điều 1 Luật). Ngoài ra, Luật còn bổ sung quyền được nhận thông báo kết luận, kiến nghị của KTNN... của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Quy định việc truy cập dữ liệu điện tử để thực hiện nhiệm vụ kiểm toán

Về truy cập dữ liệu điện tử của đơn vị được kiểm toán và của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN đã quy định tại khoản 2 Điều 11 và điểm h, khoản 2, Điều 39 (tại điểm a khoản 3 và điểm b khoản 6 Điều 1). Đồng thời, Luật còn quy định khi khai thác, truy cập thông tin, dữ liệu điện tử thì KTNN phải chịu trách nhiệm đảm bảo tính bảo mật, an toàn thông tin theo quy định pháp luật về bảo vệ bí mật, bảo mật thông tin.

3. Bổ sung quy định thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, KTNN được xác định là một trong những cơ quan trực tiếp có trách nhiệm phát hiện và phối hợp xử lý tham nhũng. Để bảo đảm sự thống nhất và tương thích giữa Luật KTNN với Luật Phòng, chống tham nhũng và các luật có liên quan, tạo cơ sở pháp lý để KTNN thực hiện nhiệm vụ về phòng chống tham nhũng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN đã quy định bổ sung vào khoản 6a vào sau khoản 6 Điều 10 nội dung: “Thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng” (tại khoản 2 Điều 1).

Đồng thời, sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 13 và bổ sung khoản 4a vào sau khoản 4 Điều 13 giao cho Tổng KTNN “Ban hành Quy trình kiểm toán các vụ

việc có dấu hiệu tham nhũng để quy định trình tự, thủ tục tiến hành kiểm toán, việc xác minh, làm rõ vụ việc tham nhũng, việc công khai báo cáo kiểm toán vụ việc có dấu hiệu tham nhũng” (tại khoản 4 Điều 1 của Luật).

4. Về bổ sung quy định KTNN xử phạt vi phạm hành chính

Luật xử lý VPHC chưa quy định về xử phạt VPHC trong lĩnh vực KTNN, đây là khoảng trống pháp lý cần sớm được khắc phục. Do vậy, việc trao cho KTNN thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính là cần thiết, bảo đảm hiệu quả cho hoạt động của KTNN. Luật đã quy định mang tính nguyên tắc về việc xử phạt vi phạm hành chính tại khoản 6a Điều 11 như sau; “*Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán nhà nước theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính*”.

5. Quy định về kiểm soát chất lượng kiểm toán

Nhằm tăng cường quản lý, kiểm soát chất lượng kiểm toán và đạo đức nghề nghiệp của kiểm toán viên, với mục tiêu nâng cao chất lượng kiểm toán, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của thực tiễn, Luật bổ sung Điều 49a về Kiểm soát chất lượng kiểm toán.

6. Bổ sung quy định về trách nhiệm phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán để hạn chế tình trạng chồng chéo

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN đã bổ sung Điều 64^a về cơ quan thanh tra và Kiểm toán nhà nước (tại khoản 10 Điều 1), trong đó quy định về trách nhiệm phối hợp của Kiểm toán nhà nước (với vai trò là cơ quan chủ trì) với cơ quan thanh tra trong việc xây dựng kế hoạch hàng năm, trong khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình và khi tiến hành hoạt động kiểm toán, thanh tra để xử lý trùng lặp, chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

7. Về quyền khiếu nại, khởi kiện trong hoạt động kiểm toán

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN đã quy định rõ đơn vị được kiểm toán, tổ chức cá nhân liên quan đến hoạt động kiểm toán được quyền khiếu nại với Tổng KTNN về hành vi của Trưởng Đoàn kiểm toán, Tổ trưởng Tổ kiểm toán và các thành viên của Đoàn kiểm toán; đơn vị được kiểm toán được quyền khiếu nại với Tổng KTNN về các đánh giá, xác nhận, kết luận và kiến nghị trong báo cáo kiểm toán, thông báo kết quả kiểm toán; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán có quyền khiếu nại với Tổng KTNN về kết luận, kiến nghị trong Thông báo kết luận, kiến nghị kiểm toán.

Luật cũng bổ sung, quy định rõ trình tự, thủ tục, thời gian khiếu nại và giải quyết khiếu nại; quy định hết thời hạn giải quyết khiếu nại, Tổng KTNN phải ban hành quyết định giải quyết khiếu nại trong hoạt động KTNN.

Đồng thời, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN quy định rõ trong trường hợp không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của Tổng KTNN thì đơn vị được kiểm toán, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có quyền khởi kiện một phần hoặc toàn bộ nội dung của Quyết định giải quyết khiếu nại (Quyết định giải quyết khiếu nại của Tổng KTNN bao gồm: Quyết định giải quyết khiếu nại về hành vi của Trưởng Đoàn kiểm toán, Tổ trưởng Tổ kiểm toán, các thành viên Đoàn kiểm toán; Quyết định giải quyết khiếu nại về đánh giá, xác nhận, kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước) tại Tòa án có

thẩm quyền theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính.

Trình tự thủ tục khởi kiện thực hiện theo Luật Tố tụng Hành chính và để thực hiện được việc khởi kiện thì Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN đã sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tố tụng hành chính nhằm bảo đảm các quy định về khởi kiện để bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống pháp luật, phù hợp quy định của pháp luật hiện hành có thể thực hiện được ngay khi Luật có hiệu lực thi hành (Điều 2 Luật).

8. Về hiệu lực thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015

Luật KTNN năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2020.